Tiết 55 – Bài 13 Văn bản:

ÔN TẬP TRUYỆN DÂN GIAN (tiếp theo)

I. MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

1. Kiến thức:

- Chỉ ra được điểm giống và khác nhau giữa truyền thuyết và cổ tích giữa truyện cười và truyện ngụ ngôn. Từ đó, nắm chắc được đặc trưng nổi bật của từng loại truyện…

- Củng cố, khắc sâu được: đặc điểm cơ bản về thể loại, nội dung, ý nghĩa và đặc sắc về nghệ thuật của các truyện dân gian đã học.

2. Kỹ năng:

- Rèn kĩ năng phân tích, tổng hợp, so sánh.

- Rèn và phát triển kĩ năng đọc, kể, cảm thụ văn học.

3. Thái độ:

- Giáo dục về lòng tự hào, bồi đắp được tình yêu cũng như giúp học sinh nhận thức được trách nhiệm giữ gìn phát huy đối với văn học dân gian.

- Định hướng giáo dục cho học sinh những phẩm chất tốt đẹp, những bài học cuộc sống qua việc cảm thụ truyện dân gian.

4. Định hướng phát triển năng lực:

Định hướng phát triển các năng lực giao tiếp, năng lực tự học, hợp tác nhóm, năng lực thẩm mỹ, năng lực thuyết trình.

II. CHUẨN BỊ CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH

1. Giáo viên: Thiết kế bài giảng điện tử, các phiếu bài tập, camera, máy tính, máy chiếu

2. Học sinh:

-Trả lời các câu hỏi trong SGK, thực hiện nội dung dự án giáo viên phân công.

-Chuẩn bị cho hoạt động kể chuyện, sưu tầm tranh, đóng kịch, vè…

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC

1. Ổn định tổ chức:

2. Kiểm tra bài cũ:

GV: Tổ chức cho học sinh khởi động vào bài mới.

Trong tiết học trước, cô và các con đã ôn tập những kiến thức cơ bản về truyện dân gian. Hiện các con đã có trong tay những bông hoa ghi đặc điểm khác nhau của từng thể loại truyện. Mỗi tổ cô sẽ gọi 1 bạn đại diện lên gắn hoa về đặc điểm của các loại truyện:

Tổ 1: truyện truyền thuyết

Tổ 2: truyện cổ tích

Tổ 3: truyện ngụ ngôn

Tổ 4: truyện cười

-Cả lớp quan sát, nhận xét.

-Gv nhận xét.

3. Bài mới:

***Vào bài:** Kết nối từ hoạt động kiểm tra bài cũ.

Tiết học hôm nay, cô và các con tìm hiểu sâu hơn về đặc điểm thể loại và cùng nhau cảm nhận cái hay, cái đẹp của truyện dân gian.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của HS	Nội dung cần đạt
Hoạt động 1:HDHS tìm hiểu điểm giống và khác nhau giữa truyện truyền thuyết với truyện cổ tích; truyện ngụ ngôn với truyện cười. **Mục tiêu:** Học sinh phân biệt được sự giống và khác nhau giữa truyện truyền thuyết với truyện cổ tích; truyện ngụ ngôn		

<table>
<tr><td colspan="3">với truyện cười. Từ đó, củng cố và làm nổi bật đặc trưng từng thể loại.</td></tr>
<tr>
<td>GV: Định hướng hoạt động:
-Chia lớp thành 4 nhóm.
-Nội dung:
 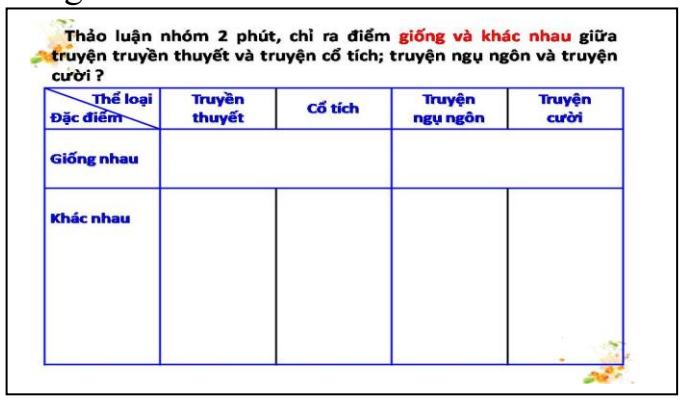

- Hết thời gian thảo luận, các nhóm cử đại diện lên gắn các bông hoa có đánh số tương ứng vào bảng so sánh
+ Nhóm 1 báo cáo kết quả so sánh giữa truyện truyền thuyết- truyện cổ tích.
+ Nhóm 4 báo cáo kết quả so sánh giữa truyện ngụ ngôn- truyện cười.
- Các nhóm khác nhận xét, bổ sung</td>
<td>- Lắng nghe GV hướng dẫn.
- Thảo luận 4 nhóm thời gian 2 phút.
- Đại diện báo cáo kết quả.
- Nhận xét, bổ sung.</td>
<td>I. Đặc điểm tiêu biểu của các thể loại truyện dân gian.
II. Thống kê các truyện dân gian đã học.
III. So sánh giữa truyện truyền thuyết với truyện cổ tích; truyện ngụ ngôn với truyện cười</td>
</tr>
</table>

<table>
<tr>
<td>GV: nhận xét, bổ sung, chuẩn kiến thức

GV: Lưu ý học sinh kết hợp nghe, nhận xét, bổ sung, và lưu kiến thức cơ bản vào bảng đã chuẩn bị sẵn trong vở

Điểm giống và khác nhau giữa truyện truyền thuyết và truyện cổ tích; truyện ngụ ngôn và truyện cười.
<table><tr><th>Thể loại / Đặc điểm</th><th>Truyền thuyết</th><th>Cổ tích</th><th>Truyện ngụ ngôn</th><th>Truyện cười</th></tr><tr><td>Giống nhau</td><td colspan="2">Thường có nhiều chi tiết tưởng tượng kì ảo, hoang đường.</td><td colspan="2">Thường có yếu tố gây cười</td></tr><tr><td>Khác nhau</td><td>- Kể về nhân vật, sự kiện liên quan đến lịch sử.

- Thể hiện cách đánh giá về sự kiện, nhân vật được kể.</td><td>- Kể về cuộc đời của một số kiểu nhân vật quen thuộc
- Thể hiện ước mơ, niềm tin của nhân dân về chiến thắng của cái thiện với cái ác.</td><td>Mục đích: Khuyên nhủ, răn dạy bài học trong cuộc sống.</td><td>Mục đích: Gây cười mua vui, phê phán châm biếm thói hư tật xấu hướng người ta tới điều tốt đẹp.</td></tr></table>
GV: Tổng kết, đánh giá hoạt động

- Văn học dân gian đa dạng, phong phú về thể loại…

- Trong đó, truyện dân gian với những đặc trưng riêng biệt đã làm nên vẻ đẹp tinh tế mà sâu sắc cho nền văn học nước nhà…

Gv: chuyển ý: kết nối sang phần IV. Luyện tập.</td>
<td>- Chốt kiến thức cơ bản vào vở

- Lắng nghe.</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td colspan="3">HOẠT ĐỘNG II: HDHS Luyện tập

<u>Mục tiêu:</u>
- Củng cố, khắc sâu đặc điểm cơ bản về thể loại, nội dung, ý nghĩa và đặc sắc về nghệ thuật của một số truyện dân gian.
- Rèn kĩ năng kể chuyện, phân tích cũng như cảm thụ văn học</td>
</tr>
</table>

- Giáo dục HS lòng yêu thích, tự hào,… về truyện dân gian, liên hệ thực tế, rèn kĩ năng sống cho học sinh.		
Gv yêu cầu một học sinh nhắc lại nhiệm vụ đã giao cho tổ 1. 	- HS nhắc lại nhiệm vụ đã được giao	**IV. Luyện tập**
Gv yêu cầu tổ 1 lên giới thiệu kết quả sưu tầm tranh của tổ mình.	- Đại diện tổ 1 báo cáo kết quả sưu tầm	
GV: - Tuyên dương ý thức chuẩn bị của tổ 1. - Hướng dẫn học sinh lần lượt tham quan phòng triển lãm tranh của tổ 1. + Tổ: 1 + 2 quan sát các bức tranh bên tay phải. + Tổ 3 +4 quan sát các bức tranh bên tay trái. - Thời gian: 2 phút - Sau đó các tổ đổi vị trí quan sát cho nhau tiếp tục quan sát trong 2 phút tiếp theo. - Vừa tham quan vừa ghi nhận xét theo mẫu phiếu:	- HS nghe nắm bắt yêu cầu và hưởng ứng hoạt động.	

	- HS thực hiện	
- Hết thời gian tham quan giáo viên tổ chức cho học sinh khai thác tranh.	- HS nhận xét, bộc lộ suy nghĩ.	
Cô mời các con hãy nhận xét về các bức tranh của tổ 1.	- HS lắng nghe.	
GV:- Nhận xét, đánh giá về ý thức tham quan tranh của cả lớp. - Đánh giá những nhận xét của các học sinh vừa phát biểu. - Từ đó, gv ghi nhận, đánh giá hoạt động chuẩn bị của tổ 1		
GV: Khích lệ tinh thần xung phong kể một câu chuyện theo tranh đã minh hoạ của tổ 1.	- HS kể - Lớp lắng nghe hưởng ứng. - HS bộc lộ suy nghĩ, cảm xúc của bản thân	
GV: Sau khi HS kể xong giáo viên cho cá nhân học sinh nhận xét cũng như bộc lộ những suy nghĩ, cảm xúc của bản thân khi nghe bạn kể truyện. Từ đó, giáo viên kết hợp giáo dục đạo đức, rèn kĩ năng sống cho các con một cách nhẹ nhàng.	- Liên hệ, rút ra được bài học trong cuộc sống. - Hs bộc lộ suy nghĩ, cảm nhận	

?Trong các truyện mà con đã quan sát, con thích nhất chi tiết nào? Nhân vật hoặc câu chuyện nào? Vì sao? -Trong khi học sinh bộc lộ suy nghĩ, cảm nhận giáo viên tuỳ theo từng tình hình thực tế theo suy nghĩ của học sinh giáo viên có thể tạo tình huống hay phát vấn một số câu hỏi phụ để học sinh vừa thể hiện sự cảm nhận vừa tự liên hệ và rút ra được bài học cho bản thân. -Gv chuyển ý và giới thiệu hoạt động trải nghiệm lý thú của tổ 3 với hoạt động sắm vai để tái hiện lại một cách sáng tạo truyện Thầy bói xem voi. -Gv đánh giá, ghi nhận sự cố gắng của HS ***? Khi trải nghiệm hóa thân vào các nhân vật, con thấy mình cần thể hiện được những điều gì?*** Gv: đánh giá khái quát. Liên hệ. GV: chuyển ý giới thiệu hoạt động của nhóm 4 với tiết mục vè.	của cá nhân. - Tổ 3 sắm vai diễn kịch. - HS bộc lộ suy nghĩ - HS thực hiện	

GV: Chốt toàn bài: - Văn học dân gian có vai trò quan trọng trong việc nuôi dưỡng tâm hồn, nhân cách, hướng con người ta tới những giá trị chân, thiện, mĩ… - Chính vì vậy, chúng ta cần trân trọng, giữ gìn, bảo tồn và phát huy….	- HS lắng nghe.	

4. Củng cố: GV khái quát bài học

5. Dặn dò:

- Ôn tập toàn bộ phần văn bản đã học

- Tóm tắt lại các truyện đã học, nắm chắc nội dung ý nghĩa của truyện.

- Chuẩn bị: Bài Con hổ có nghĩa

==========